

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 165/2022/HS-ST
Ngày 26-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thu Hiền

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thế Phương
2. Bà Trần Thị Lệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 130/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 158/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

1. Trần Công T, tên gọi khác: không; sinh năm 1999 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: 57/9X ấp C 1, xã X, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Công D, sinh năm 1973 và bà Trần Thị N, sinh năm 1977; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị bắt: Ngày 25/5/2022 (Có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo Trần Công T: Ông Vũ Anh Thao – Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

- Bị hại: Bà Vũ Thị M, sinh năm 1968

Nơi cư trú: Khu phố L, phường P, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 15/02/2020, Lê Thành Nh rử Nguyễn Thành B, Huỳnh Quốc C, Trần Công T và Nguyễn Ngọc Ph từ huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh đi xuống tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để tìm kiếm người sơ hở cướp tài sản bán lấy tiền tiêu xài thì được cả nhóm đồng ý.

Nh gọi điện thoại rủ thêm Đ (Chưa rõ nhân thân, lai lịch) đi cùng. Nh điều khiển xe mô tô biển số 53V1-1593 chở Ph; C điều khiển xe mô tô hiệu Wave alpha màu xanh biển số 59G2-723.61 chở T; B điều khiển xe mô tô biển số 74H2-0275 chở Đ, khi cả nhóm đang đi trên quốc lộ 51 hướng từ huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai về thành phố Vũng Tàu. Đến khoảng 02 giờ 15 phút ngày 16/02/2020, khi Nh, B, C, T và Ph đang đi trên đoạn quốc lộ 51, thuộc khu phố L, phường P, thị xã Phú Mỹ thì nhìn thấy bà Vũ Thị M điều khiển xe máy chở rau đi ngược chiều nên cả nhóm đã nảy sinh ý định chặn xe của bà M để không chế cướp tài sản. Lúc này, Nh, B, C quay đầu xe lại, Nh điều khiển xe chở T chạy lên ép xe làm bà M bị té ngã, Nh, T, Ph, B, C và Đ chạy lại dùng tay, chân đánh bà M và lục soát tìm kiếm tài sản nhưng không tìm thấy tài sản, do bà M la hét, cầu cứu nên có lực lượng dân phòng khu phố L, phường P phát hiện truy đuổi nên T ra hiệu cho cả nhóm lên xe bỏ chạy được một đoạn thì bị lực lượng dân phòng đuổi theo bắt giữ được Nh, đến ngày 18/02/2020 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ bắt giữ được B. Cùng ngày T, Ph và C đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú để đầu thú. Quá trình điều tra, Lê Thành Nh, Nguyễn Thành B, Huỳnh Quốc C, Trần Công T và Nguyễn Ngọc Ph đã khai nhận hành vi dùng tay, chân đánh bà M để chiếm đoạt tài sản như đã nêu trên.

Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong tại Bản án số 146/2020/HS – ST ngày 19/9/2020 của Toà án nhân dân thị xã Phú Mỹ.

Đối với Nguyễn Thành B, Lê Thành Nh, Huỳnh Quốc C, Nguyễn Ngọc Ph: Tại Bản án số 146/2020/HS – ST ngày 19/9/2020 của Toà án nhân dân thị xã Phú Mỹ đã xử phạt bị cáo Nguyễn Thành B 02 năm 03 tháng tù, bị cáo Lê Thành Nh 02 năm tù, bị cáo Huỳnh Quốc C 01 năm 09 tháng tù và Nguyễn Ngọc Ph 01 năm 09 tháng tù về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại bản cáo trạng số 116/CT-VKS - PM ngày 05/9/2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã truy tố Trần Công T về tội “Cướp tài sản” theo Khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 168; điểm b, h, q, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt Trần Công T mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà bà M xác định đã được gia đình bị cáo T bồi thường số tiền 4.000.000 đồng nên không tiếp tục yêu cầu bị cáo bồi thường.

Về xử lý vật chứng: Đã xong.

Quan điểm bào chữa của Luật sư Vũ Anh Thao đối với bị cáo Trần Công T: Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ truy tố Trần Công T về tội “Cướp tài

sản” theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết sau: Bị cáo chưa cướp được tài sản gì nên được xem là phạm tội chưa đạt, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, thời điểm phạm tội bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do đó khả năng nhận thức về pháp luật bị hạn chế, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, h, q, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Khoản 3 Điều 54 Điều 65 Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo được hưởng án treo cũng đủ giáo dục đối với bị cáo.

Bị cáo T thống nhất với quan điểm bào chữa của người bào chữa, không bổ sung gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ đối đáp với quan điểm bào chữa của Luật sư: Đối với quan điểm bào chữa của Luật sư đối với bị cáo T là chưa phù hợp với mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi của bị cáo xác định mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo T là phù hợp. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên mức hình phạt đã đề nghị đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Công T khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến gì về bản luận tội của Kiểm sát viên;

Bị cáo nói lời sau cùng xin được Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng:

Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Trong quá trình điều tra, truy tố; Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, các tài liệu, chứng cứ được thu thập đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi cũng như quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh và điều luật truy tố:

Lời khai nhận tội tại phiên tòa của Trần Công T phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của các bị cáo khác và lời khai của bị hại cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 02 giờ 15 phút ngày 16/02/2020 tại đoạn đường quốc lộ 51, thuộc khu phố L, phường P, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Trần Công T cùng với Lê Thành Nh, Nguyễn Thành B, Huỳnh Quốc C và Nguyễn Ngọc Ph đã có

hành vi dùng vũ lực bằng tay, chân tấn công bà Vũ Thị M làm cho bà M không thể chống cự được nhằm mục đích cướp tài sản của bà M.

Do đó, hành vi của Trần Công T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” theo Khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân:

[3.1]. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Trần Công T không có tình tiết tăng nặng.

[3.2]. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bà M số tiền 4.000.000 đồng, tại phiên tòa bà M xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó cần áp dụng điểm b, h, q, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3.3]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[4]. Về mức hình phạt: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của bà M, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương nên đối với bị cáo cần có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Quá trình thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Trần Công T là người trực tiếp dùng vũ lực đối với bà M để nhằm chiếm đoạt tài sản tuy nhiên tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo bị bệnh hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên cần xem xét mức hình phạt phù hợp khi lượng hình. Mặt khác, như đã phân tích ở trên bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên áp dụng thêm Khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Vũ Thị M không tiếp tục yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong tại Bản án số 146/2020/HS – ST ngày 19/9/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7]. Về án phí: Bị cáo Trần Công T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Trần Công T phạm tội “Cướp tài sản”.

1. Áp dụng Khoản 1 Điều 168; điểm b, h, q, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 3 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Trần Công T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/5/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà bà Vũ Thị M không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

4. Về án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Công T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn).

Trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Phòng PV06 công an tỉnh BR-VT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phan Thu Hiền